

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 697/2025/HS-PT
Ngày: 13/11/2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên.

Các Thẩm phán:

- Ông Phạm Viết Hùng
- Bà Phạm Uyên Thy

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 599/2025/TLPT-HS ngày 21/10/2025 đối với bị cáo Nguyễn Tấn P do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2025/HS-ST ngày 28/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực X – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tấn P, sinh ngày 13/02/2002 tại tỉnh C; Nơi đăng ký thường trú: Số 309F Dương Bá T, phường R, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Số 309F Dương Bá T, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh); Chỗ ở: Số 115/15G, ấp 34, xã Xuân T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Số 115/15G, ấp 34, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh); Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hoá: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Tấn T và bà Trần Ngọc H; bị cáo không có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không có. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng thời gian từ tháng 7/2023 đến tháng 6/2024, Nguyễn Tấn P làm nhân viên phụ bếp tại một nhà hàng, có quen biết với Hồ Việt N cũng là nhân viên phụ bếp. Sau đó, P nghỉ việc và chuyển sang công việc giao hàng trên

ứng dụng Grab, N đề nghị P vận chuyển pháo cho N đến khách hàng, N sẽ trả phí vận chuyển thì P đồng ý.

Vào lúc 15 giờ 23 phút ngày 07/01/2025, N gọi điện thoại cho P qua ứng dụng Zalo yêu cầu vận chuyển pháo nổ từ địa chỉ 82/82 Lý Chính T, khu phố 19, phường Xuân H (phường S, Quận B cũ), Thành phố Hồ Chí Minh đến chung cư Dragon H 2, địa chỉ 15A2 Nguyễn Hữu T, ấp 28, xã NB (xã Phước K, huyện NB cũ), Thành phố Hồ Chí Minh; P kiểm tra giá phí vận chuyển trên ứng dụng rồi báo cho N là 150.000 đồng thì N đồng ý. Khi đến địa điểm lấy hàng, N đưa cho P 01 thùng carton đã được đóng gói (bên trong có chứa pháo nổ), không có hóa đơn, chứng từ chứng minh nguồn gốc, xuất xứ và dặn P lấy của người nhận hàng số tiền 7.150.000 đồng. Trong đó: 7.000.000 đồng là tiền pháo và 150.000 đồng tiền phí vận chuyển.

Đến khoảng 17 giờ 00 cùng ngày, P vận chuyển pháo đến trước Chung cư Dragon H 2, chuẩn bị liên lạc với người nhận hàng có số điện thoại 0867315xxx thì bị lực lượng Công an Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra, phát hiện bắt giữ.

Đồng thời P khai nhận, ngoài vận chuyển pháo nổ vào ngày 07/01/2025 thì P đã vận chuyển pháo nổ cho Hồ Việt N từ địa chỉ 82/82 Lý Chính T, khu phố 19, phường S, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh đến các nơi người mua pháo (không rõ địa điểm và nhân thân, lai lịch người mua) vào các ngày 14/12/2024, 15/12/2024, 16/12/2024, 19/12/2024, 21/12/2024 và 04/01/2025, sau khi nhận tiền mặt từ khách hàng thì P giữ lại tiền vận chuyển, số tiền còn lại P nạp vào tài khoản ngân hàng số 19036018987xxx thuộc Ngân hàng Thương mại Cổ phần kỹ thương Việt Nam rồi chuyển khoản cho Hồ Việt N thông qua số tài khoản 2500950xxx – HO VIET N thuộc ngân hàng VPBank. Tổng số tiền P đã thu lợi từ việc vận chuyển pháo nổ 06 lần cho Hồ Việt N là 850.000 đồng.

Kết luận giám định số 1512/KL-KTHS, kết luận về đối tượng giám định: 05 (năm) khối hình hộp có kích thước 17x17x10cm, bên ngoài được bọc giấy nhiều màu sắc có chữ KS4-49CD (mỗi khối gồm 49 ống hình trụ có đường kính 2,2cm, cao 10cm được gắn với nhau) cần giám định được ký hiệu mẫu m đều là pháo nổ, có tổng khối lượng 8,80kg.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2025/HS-ST ngày 28/8/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực X, Thành phố Hồ Chí Minh, đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tấn P phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Tấn P 01 (một) năm tù về tội “Vận chuyển hàng cấm”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thì hành án phạt tù.

Ngoài ra, Bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/9/2025, bị cáo Nguyễn Tấn P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

Bị cáo giữ nguyên kháng cáo.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đưa ra ý kiến phát biểu:

Sau khi xem xét tất cả lời khai, tình tiết trong hồ sơ vụ án, nhận thấy bản án sơ thẩm đã tuyên bị cáo Nguyễn Tấn P phạm tội “Vận chuyển hàng cấm” theo c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo xin xem xét hưởng án treo nhưng không cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh. Xét thấy mức án sơ thẩm xét xử đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo Nguyễn Tấn P nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực X – TP.HCM, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân khu vực X – TP.HCM, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo đã có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 15 giờ 23 phút ngày 07/01/2025, Nguyễn Tấn P vận chuyển 8,80kg pháo nổ được đựng trong 01 thùng carton, từ địa chỉ 82/82 Lý Chính T, khu phố 19, phường Xuân H (phường S, Quận B cũ), Thành phố Hồ Chí Minh của Hồ Viết N đến giao tại chung cư Dragon H 2, địa chỉ 15A2 Nguyễn Hữu T, Ấp 28, xã NB (xã P Kiển, huyện NB cũ), Thành phố Hồ Chí Minh, phí vận chuyển 150.000đ. Đến địa điểm giao hàng, P đang chuẩn bị liên lạc với người nhận pháo nổ bị kiểm tra, phát hiện, bắt giữ. Ngoài ra, từ tháng 12/2024, Nguyễn Tấn

P đã vận chuyển pháo nổ cho Hồ Viết N 06 lần, mỗi lần vận chuyển N trả cho P phí vận chuyển từ 50.000 đồng đến 300.000 đồng tùy thuộc vào quãng đường vận chuyển.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Tấn P đã phạm vào tội “Vận chuyển hàng cấm”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội danh, điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo.

[4] Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, số lượng pháo bị cáo vận chuyển 8,8 kg cũng gần khởi điểm của số pháo phải truy cứu trách nhiệm hình sự nên xem xét áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt nhưng không cho bị cáo hưởng án treo. Do áp dụng thêm tình tiết mới nên cấp sơ thẩm không có lỗi.

Do đó có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tấn P. Sửa bản án sơ thẩm.

Do chấp nhận một phần kháng cáo nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các vấn đề khác không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tấn P; Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 38/2025/HS-ST ngày 28/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực X – TP.HCM.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Tấn P 09 (chín) tháng tù về tội “Vận chuyển hàng cấm”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án phạt tù.

3. Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và căn cứ Điều 22 và 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

Bị cáo Nguyễn Tấn P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND khu vực X – TP.HCM; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND khu vực X – TP.HCM; (1)
- P.PV06 – CA Tp.HCM; (1)
- P. THADS KV X– TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Cơ quan CSĐT CATP.HCM; (1)
- Cơ quan THAHS; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (21) (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên